TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm Tới.

2. Ông Múth So Ny.

Thư ký phiên toà: Ông Châu Kim Sol – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Chau Rết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. Trịnh Quang D, sinh năm 1994, nơi sinh: Huyện Phú Tân – An Giang; nơi thường trú: Ấp Trung 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa hảo, Quốc tịch: Việt Nam; cha: Trịnh Văn Q, sinh năm 1970, mẹ: Nguyễn Thị Th *(đã chết)*, vợ: Huỳnh Thị Anh Th, sinh năm 2001; con 01 người (04 tuổi); anh, em ruột: 02 người bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo Trịnh Quang D bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2022 cho đến nay, tại nhà tạm giữ - Công an huyện Tịnh Biên.

2. Đinh Phước V, sinh năm 1999, nơi sinh: Huyện Tịnh Biên – An Giang; nơi cư trú: Ấp Tân Định, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật, Quốc tịch: Việt Nam; cha: Đinh Hồng M, sinh năm 1980, mẹ: Lê Thị L, vợ: Lý Thị H, sinh năm 1997; con 02 người *(lớn 7 tuổi, nhỏ 02 tuổi)*; Anh, em ruột: 02 người bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo Đinh Phước V bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2022 cho đến nay, tại nhà tạm giữ - Công an huyện Tịnh Biên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn Th, sinh năm 1984, nơi thường trú: Tổ 14, ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Anh Đàm Ngọc Th, sinh năm 1972, nơi thường trú: Ấp V, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

- Chị Lý Thị H, sinh năm 1997, nơi thường trú: Ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Anh Lê Quốc L, sinh năm 1986, nơi thường trú: Ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

(Bị cáo D, V, ông Th, chị H có mặt, anh Th, anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/7/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tịnh Biên phối hợp cùng với Công an xã L tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã L. Khi đến khu vực tổ 06, ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên phát hiện 01 chiếc xe mô tô biển số 67B1-946.11 đang dựng trước căn chòi, thấy Trịnh Quang D và Đinh Phước V đang ở bên trong căn chòi có biểu hiện nghi vấn, Lực lượng liền tiến hành kiểm tra phát hiện bên cạnh D, V có dụng cụ sử dụng ma túy và một hộp giấy bên trong có túi nilon trong suốt chứa chất rắn màu trắng (nghi là ma túy) và một cái hộp quẹt gas. Nên, Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, V và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ ngày 16/7/2022, D, V và Nguyễn Văn T (*không rõ nơi cư trú)* uống cà phê tại quán Cây Da thuộc xã Tà Đảnh, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, đang uống cà phê Tuấn rủ D và V sử dụng ma túy (Tuấn đang có sẵn ma túy), được D và V đồng ý, thì Tuấn đưa ma túy cho D cất giữ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 67B1 – 946.11 chở D và Tuấn đến một căn chòi không người ở cách nhà D khoảng 01 km thuộc ấp Tân An, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên dựng xe trước căn chòi, rồi cả 03 người đi vào trong căn chòi sử dụng ma túy, mỗi người sử dụng 03 - 04 lượt thì nghỉ. Đến 22 giờ cùng ngày, T nói đi Bình Dương làm và để ma tuy còn lại cho D và V sử dụng. Sau đó, D điều khiển xe 67B1-946.11 chở Tuấn về nhà của D, để Tuấn lấy xe của Tuấn đi Bình Dương, rồi D điều

khiển xe 67B1-946.11 quay lại căn chòi ngồi nói chuyện với V. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị Lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như nội dung vụ án.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 128/KL-KTHS (MT-GT) ngày 24/7/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2045 gam.

Ngày 26/8/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trịnh Quang D và Đinh Phước V về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSTB - HS ngày 26/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Trịnh Quan D và Đinh Phước V về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Quang D mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Phước V mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc thành phần lao động nghèo, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với:

- Người đàn ông tên Nguyễn Văn T có hành vi rủ rê bị cáo D và bị cáo V sử dụng ma túy và đưa ma túy còn dư lại cho D, V tàng trử sử dụng do chưa xác định được địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Ông Trần Văn Th không biết việc D, V sử dụng mô tô biển số: 67B1-946.11 làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng ma túy, vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 hộp giấy hình chủ nhật kích thước (16,2 x 8,4 x 5,1)cm, có chữ Redmi 9C;

- 01 cái hộp quẹt gas có chữ Vạn Xuân;

- 01 vỏ chai nước bằng nhựa trong suốt hiệu Sting nắp đỏ, số mã vạch 8934588233074, kích thước 20,5cm; chu vi rộng nhất 19,5cm, hẹp nhất 11,3cm, bên trong có nước trên đầu nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa màu xanh dài 19 cm.

- 01 phong bì được niêm phong ghi vụ số: 128/KL-KTHS (MT-GT) ngày 24/7/2022, có chữ ký, chữ viết của Phan Minh Công, Nguyễn Thị Mỹ Hà và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Trả lại:

- 01 xe mô tô 67B1-94611cho ông Trần Văn Th.

Ông Trần Văn Th trình bày: Sự việc xảy ra đúng như Cáo trạng của viện kiểm sát, đối với chiếc xe mô tô 67B1-94611là của ông, do em vợ tên Út E cho, việc bị cáo D, V sử dụng vào việc phạm tội ông không biết, ông xin nhận lại xe.

Tại phiên tòa, bị cáo D và bị cáo V khai nhận hành vị phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên Tòa các bị cáo Trịnh Quang D, Đinh Phước V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo qua giám định là ma túy loại (*Methamphetamine)* khối lượng 0,2045 gam; cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sơ kết luận: Bị cáo Trịnh Quang D và Đinh Phước V phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội danh và hình phạt quy định tại c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện coi thường pháp luật xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người đồng thời hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[6] Hành vi của các bị cáo chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện tội phạm không có phân công vai trò cụ thể cho từng người, hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát nhất thời.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều; vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của kiểm sát viên, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

+ Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông tên Nguyễn Văn T có hành vi rủ rê bị cáo D và bị cáo V sử dụng ma túy và đưa ma túy còn dư lại cho D, V tàng trử sử dụng do chưa xác định được địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Đối với ông Trần Thị Th không biết việc D, V sử dụng mô tô biển số: 67B1-946.11 làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[11] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng ma túy gồm:

- 01 hộp giấy hình chủ nhật kích thước (16,2 x 8,4 x 5,1)cm, có chữ Redmi 9C;

- 01 cái hộp quẹt gas có chữ Vạn Xuân;

- 01 vỏ chai nước bằng nhựa trong suốt hiệu Sting nắp đỏ, số mã vạch 8934588233074, kích thước 20,5cm; chu vi rộng nhất 19,5cm, hẹp nhất 11,3cm, bên trong có nước trên đầu nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa màu xanh dài 19 cm.

- 01 phong bì được niêm phong ghi vụ số: 128/KL-KTHS (MT-GT) ngày 24/7/2022, có chữ ký, chữ viết của Phan Minh Công, Nguyễn Thị Mỹ Hà và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Trả lại:

- 01 xe mô tô 67B1-94611cho ông Trần Văn Th.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, về mức hình phạt cũng như xử lý vật chứng cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Quang D và bị cáo Đinh Phước V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Trịnh Quang D và bị cáo Đinh Phước V phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Quang D 01 *(một*) năm tù về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

+ Xử phạt bị cáo Đinh Phước V 01 *(một)* năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo D, V tính từ ngày 17/7/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng ma túy gồm:

- 01 hộp giấy hình chủ nhật có chữ Redmi 9C;

- 01 cái hộp quẹt gas có chữ Vạn Xuân;

- 01 vỏ chai nước bằng nhựa trong suốt hiệu Sting nắp đỏ, số mã vạch 8934588233074, bên trong có nước trên đầu nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa màu xanh dài 19 cm.

- 01 phong bì được niêm phong ghi vụ số: 128/KL-KTHS (MT-GT) ngày 24/7/2022, có chữ ký, chữ viết của Phan Minh Công, Nguyễn Thị Mỹ Hà và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Trả lại:

- 01 xe mô tô biển số: 67B1-94611, màu xanh, số máy ZS152FMH8101845, không tìm thấy khung cho ông Trần Văn Th.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên ngày 16/01/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trịnh Quang D và bị cáo Đinh Phước V mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh ;
- Sở Tư pháp ;
- Nhà Tạm giữ ;
- Phòng hồ sơ ;
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Mai Văn Khánh